

Sóc Sơn, ngày 09 tháng 5 năm 2025

Số: 154/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 172/2025/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Lê Văn B, sinh năm 1984.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân K, xã Đông X, Hện S, thành phố H.

*** Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1983.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Kim T, xã Kim L, Hện S, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn B và chị Lê Thị T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh B và chị T xác định có 02 con chung là Lê Đức T1, sinh ngày 04/11/2010 và Lê Quang H, sinh ngày 15/8/2012. Ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng Lê Đức T1 và Lê Quang H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một $\frac{1}{2}$ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh B chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Sóc Sơn theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0073245 ngày 04/4/2025, anh B được hoàn lại 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- UBND xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyền số 01/2010);
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng